

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DAP SỐ 2 – VINACHEM**

Số: 1419 /DAP2-TCG

V/v Báo giá cạnh tranh cung cấp
Vật tư gia công chế tạo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 14 tháng 7 năm 2026

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi:

Công ty Cổ phần DAP số 2 – Vinachem đang có nhu cầu nhận Báo giá cạnh tranh cung cấp Vật tư gia công chế tạo nội dung và yêu cầu báo giá cụ thể như sau:

1. Vật tư, thông số kỹ thuật

TT	Tên vật tư/Hàng hóa	Quy cách kỹ thuật	ĐVT	SL
1.	Mặt bích đầu ra 23A106	Theo bản vẽ	Cái	01
2.	Trục bơm 14P203	Theo bản vẽ	Cái	01
3.	Ống lót bơm 14P203	Theo bản vẽ	Cái	01
4.	Bầu bơm 21P302	Theo bản vẽ	Cái	01
5.	Cánh bơm 21P302	Theo bản vẽ	Cái	01
6.	Mặt gương bơm 21P302	Theo bản vẽ	Cái	01
7.	Ống lót bơm 21P302	Theo bản vẽ	Cái	01
8.	Khớp nối mềm bơm 21P302	Theo bản vẽ	Cái	02
9.	Khung đỡ bộ làm kín bơm 21P302	Theo bản vẽ	Bộ	02
10.	Bánh xe complet	Theo bản vẽ	Cái	20
11.	Trục bánh xe complet	Theo bản vẽ	Cái	10
12.	Bầu bơm 21P101B	Theo bản vẽ	Cái	01
13.	Mặt trước thân bơm 21P101B	Theo bản vẽ	Cái	01
14.	Mặt sau thân bơm 21P101B	Theo bản vẽ	Cái	01
15.	Cánh bơm 21P101B	Theo bản vẽ (số 1,2)	Cái	01

2.1. Thư báo giá bao gồm những nội dung sau

- Thời gian cung cấp hàng: Nhà cung cấp báo tiến độ sớm nhất
- Hàng mới 100%; Cung cấp giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, chất lượng vật tư; Cung cấp giấy kiểm định mẫu vật liệu chế tạo do đơn vị giám định độc lập phát hành đối với các mục vật tư chế tạo từ vật liệu SUS316, SUS316L, SUS 304
- Bảo hành: 12 tháng

- Hiệu lực của thư chào giá: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày mở thư chào giá.
- Địa điểm giao hàng: Tại kho Công ty cổ phần DAP số 2 – Vinachem.
- Thời gian thanh toán: Thanh toán 95% giá trị hợp đồng trong vòng 45 ngày kể từ ngày Bên Bán bàn giao đầy đủ vật tư và hồ sơ thanh toán hợp lệ, 5% giá trị hợp đồng còn lại được thanh toán trong vòng 10 ngày kể từ khi hết thời hạn bảo hành theo quy định; Hoặc thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 45 ngày kể từ ngày Bên Bán bàn giao đầy đủ vật tư và hồ sơ thanh toán hợp lệ và bên Bán nộp bảo lãnh bảo hành trị giá 5% giá trị vật tư bảo hành (Nội dung của Bảo lãnh bảo hành phải được sự chấp thuận của bên mua và thư bảo lãnh có hiệu lực tối thiểu bằng thời gian bảo hành).
- Hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

2.2. Hình thức và thời gian gửi thư chào giá

- Đề nghị Quý Công ty gửi thư chào giá bằng phong bì kín có niêm phong và gửi trực tiếp hoặc qua đường chuyển phát cho Công ty chúng tôi theo địa chỉ: Tổ Chào Giá, Công ty cổ phần DAP số 2 – Vinachem – Thôn 6, xã Tăng Loỏng, tỉnh Lào Cai, bên ngoài bì thư ghi rõ: “*Báo giá cạnh tranh cung cấp Vật tư gia công chế tạo*” theo công văn số 1419.../DAP2-TCG – nơi nhận: Tổ chào giá- Công ty cổ phần DAP số 2 - Vinachem. Các hình thức chào giá khác qua fax, thư điện tử theo địa chỉ vanthu.dap2@gmail.com đến trước thời hạn nhận thư chào giá dưới đây vẫn được chấp nhận.

- Thời gian nhận thư chào giá chậm nhất là 09 giờ 00' ngày 17 / 7 /2026. Các thư chào giá đến sau thời điểm trên sẽ được trả lại nguyên trạng.

2.3. Thời gian mở thư chào giá

Công ty sẽ mở thư chào giá công khai tại văn phòng Công ty cổ phần DAP số 2 – Vinachem vào hồi 09 giờ 15 phút ngày 17 / 7 /2026. Đơn vị tham gia chào giá có thể tham dự buổi mở thư chào giá theo thời gian và địa điểm nêu trên.

3. Nguyên tắc nhận và đánh giá báo giá

Thư mời chào giá này được phát hành nhằm mục đích tiếp nhận và đánh giá báo giá không phải là đề nghị giao kết hợp đồng theo quy định của pháp luật dân sự.

Công ty Cổ phần DAP số 2- Vinachem bảo lưu quyền không lựa chọn bất kỳ báo giá nào hoặc hủy/ chấm dứt việc chào giá mà không phải bồi thường hay chịu trách nhiệm phát sinh.

4. Lựa chọn Nhà cung cấp:

Chúng tôi cam kết bảo mật các thông tin trong Hồ sơ chào giá của Nhà cung cấp trước giờ mở Hồ sơ chào giá. Lựa chọn NCC đáp ứng đồng thời các tiêu chí:

- Chào đúng và đủ số lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật đáp ứng yêu cầu.
- Đáp ứng yêu cầu báo giá (*nêu rõ theo yêu cầu tại mục 2.1*).
- Tổng giá trị gói chào thấp nhất.

Mọi thông tin liên hệ với Tổ chào giá- Công ty cổ phần DAP số 2 - Vinachem. Điện thoại: 0947.896.655 (Mr.Chung)/ 0833.919.299 (Ms.Huyền)/ 0388.568.999 (Mr.Thành)/

0372.080.122 (Ms.Phương).

Lưu ý:

- Thư mời chào giá không phải là đề nghị giao kết hợp đồng để tránh hiểu lầm là cam kết pháp lý hoặc đề nghị giao kết hợp đồng theo quy định của Bộ luật Dân sự.

- Công ty chúng tôi Không tiếp nhận báo giá từ các Nhà cung cấp có lịch sử vi phạm nghĩa vụ bảo hành hoặc các đơn vị nằm trong danh sách hạn chế của Công ty.

- Bên mời chào giá chỉ xem xét lựa chọn một nhà cung cấp cho toàn bộ phạm vi hàng hóa của gói chào giá và không thực hiện việc tách hạng mục hoặc lựa chọn từng phần hàng hóa từ các hồ sơ chào giá không đáp ứng đúng và đủ theo yêu cầu của Thư mời chào giá, trừ trường hợp Thư mời chào giá hoặc quyết định của người có thẩm quyền quy định khác.

Rất mong sự quan tâm hợp tác của Quý Công ty. / 

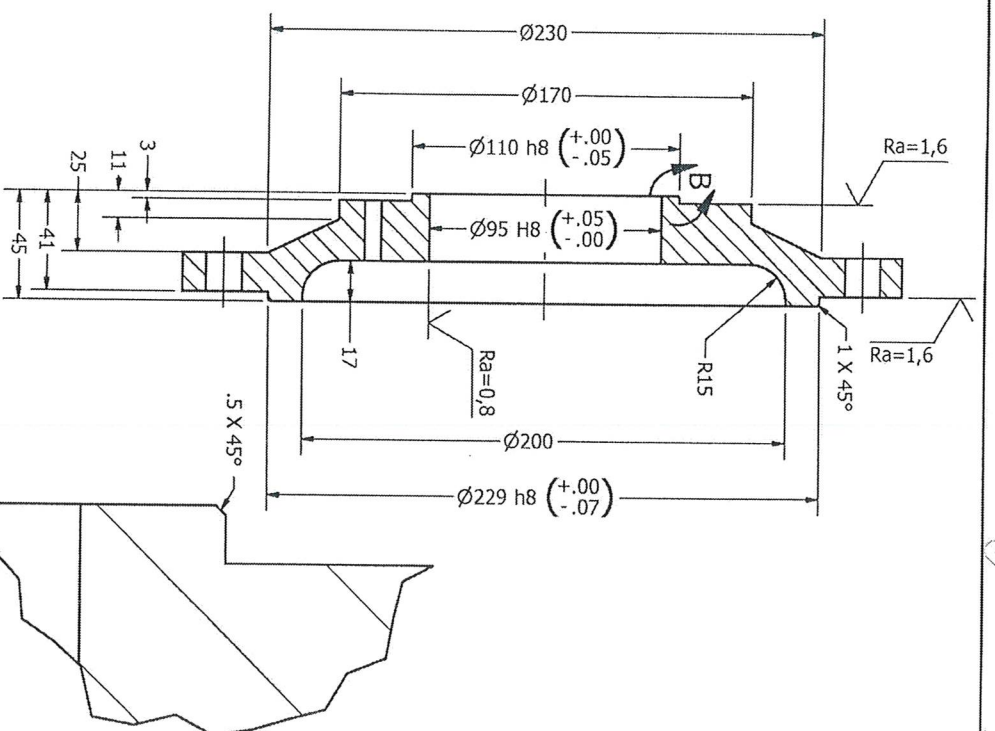
Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ thẩm định giá;
- Lưu: VT, TCG.

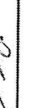


Vũ Việt Tiên

①



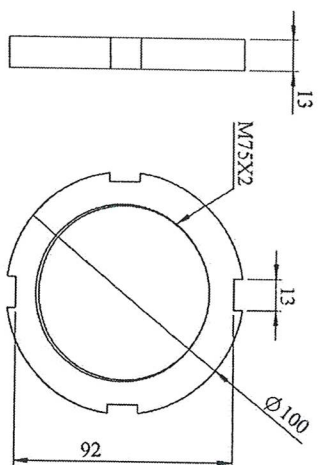
- Làm cùn các cạnh sắc.
- Các kích thước không ghi đúng sai theo tiêu chuẩn IT10.

		Họ và tên	Chữ ký	Máy khuấy Mặt bích kết nối
Vẽ	Tr. Danh Biên			
Xưởng	Đinh Q. Minh			
P.CĐ	Ng. V. Hải			
P.Kinh	Đỗ. D. Tuyên			
Vật Liệu : C45				
		23A106		
		Số lượng	Tỷ lệ	Số tờ
		1	1 / 2	1/1
CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 - VINACHEM YÊN BƯNG DAP				



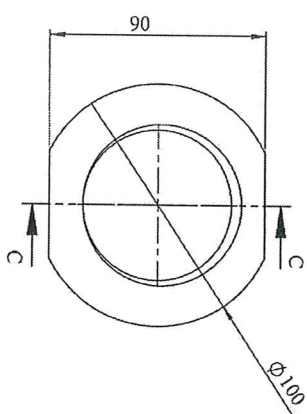
SECTION A-A
SCALE 1:2

SECTION B-B
SCALE 1:2



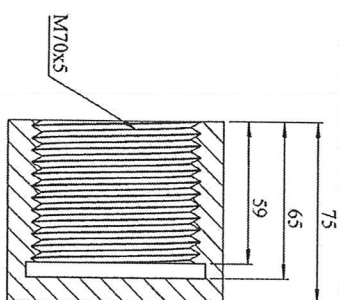
CHỈ TIẾT 3: ĐẠI HỌC KHÓA BI
SỐ LƯỢNG : 2 CÀI

YÊU CẦU KỸ THUẬT:
1. TRÚC GỒM 4 CHÍ TIẾT ĐƯỢC LẮP GHEP
TRON TRU VUOI NHAU
2. CHE TẠO KEM 02 THEN CANGH 210x12x10
VAT LIEU 316L
3. CAC DUNG SAI TUY DO KHONG VUOT
QUA 0,1 MM



CHI TIẾT 2: ĐẠI HỌC ĐÀU TRÚC

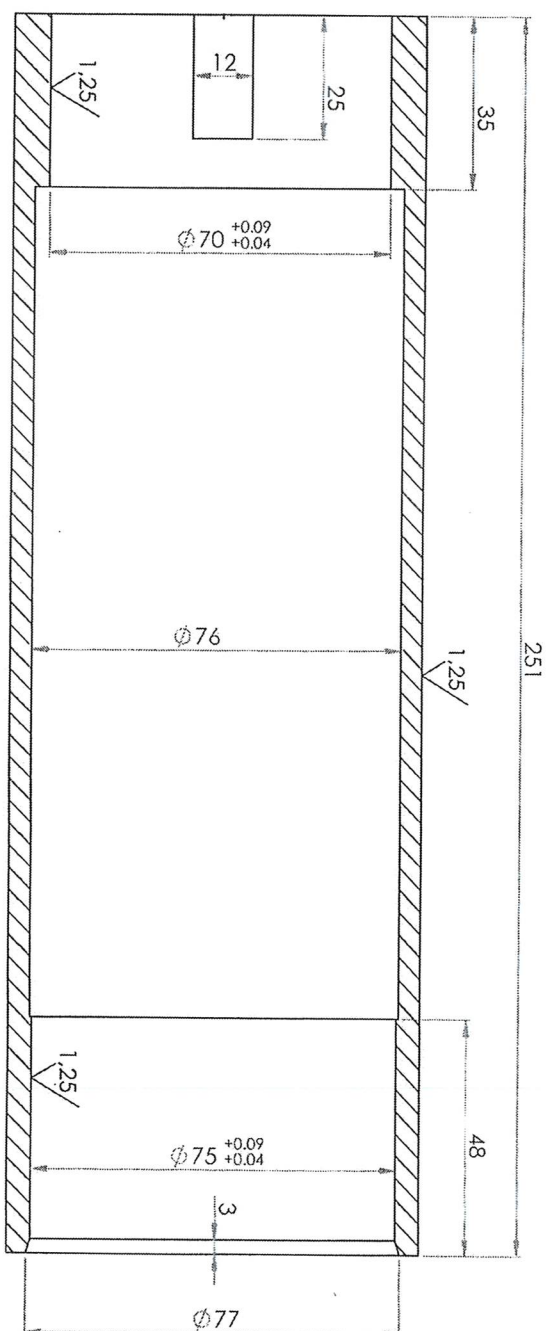
SECTION C-C
SCALE 1:2



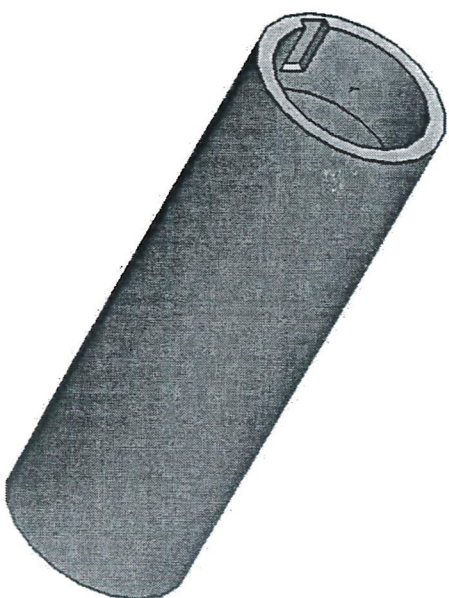
Số		Số	Chữ ký	Ngày
Sđ	SI			
Vẽ		Ph. Th. Long		
X. PA		Ng. V. Hoàng		
P. CD		Ng. V. Hải		
P. KTH		D. Đ. Tuyên		

BƠM NƯỚC NHIỆM AXIT 14P203				
TRỤC BƠM		14P203.TB		
Vật liệu: SUS 316L		Số lượng	K. lượng	Tỷ lệ
CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 - VINACHEM		 XUÔNG PA		

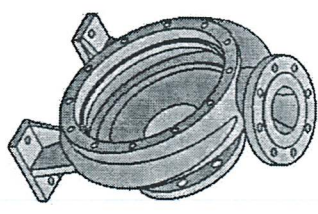
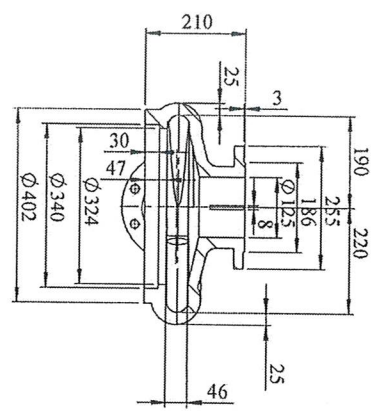
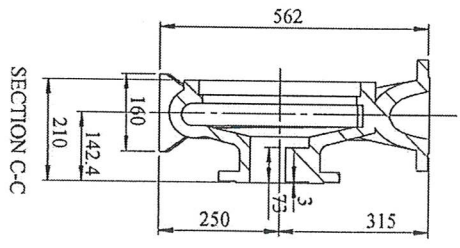
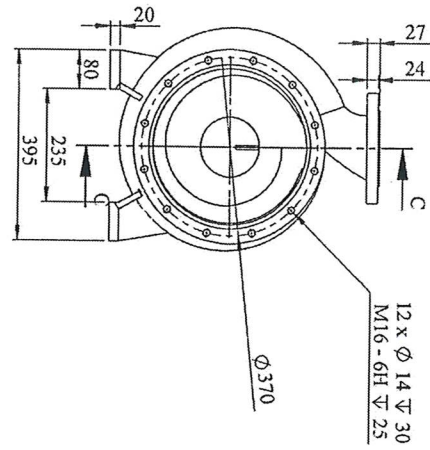
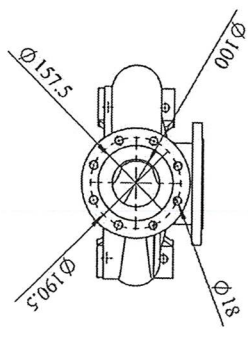
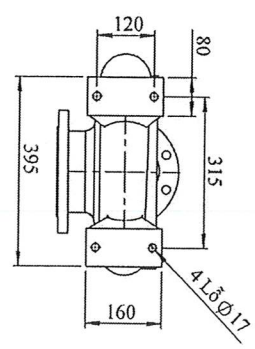
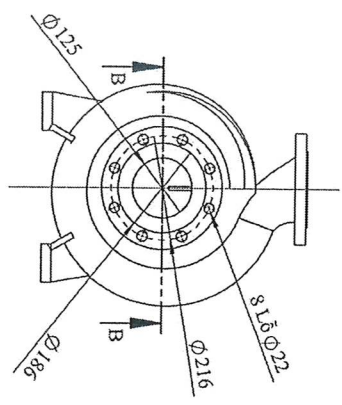
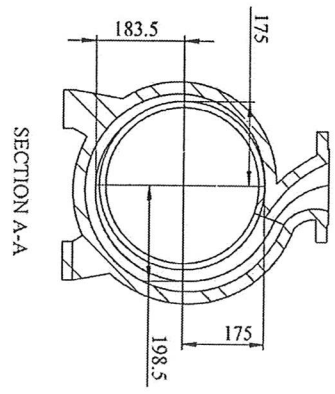
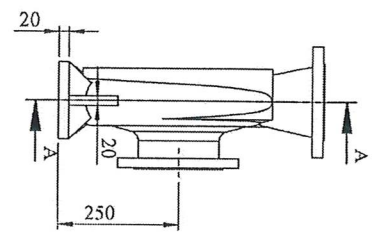
3



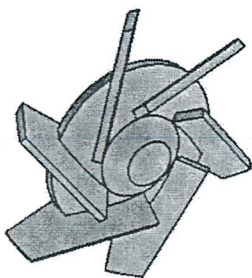
SCALE 1:1



BƠM NƯỚC NHIỆM AXIT 14P203				
Sđ	Sl	Sl	Chức ký	Ngày
Về	Ph. Th. Long			
X. P.A	Ng. V. Hoàng			
P. CD	Ng. V. Hải			
P. KTH	D. D. Tuyên			
ÔNG LỚT				
Và Liệt SUS 316L  CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 - VINACHEN XUÔNG PÁ				
14P203. OL		Số lượng	K. lượng	Tỷ lệ

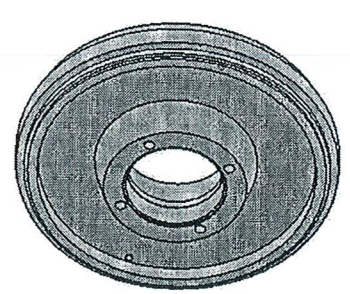
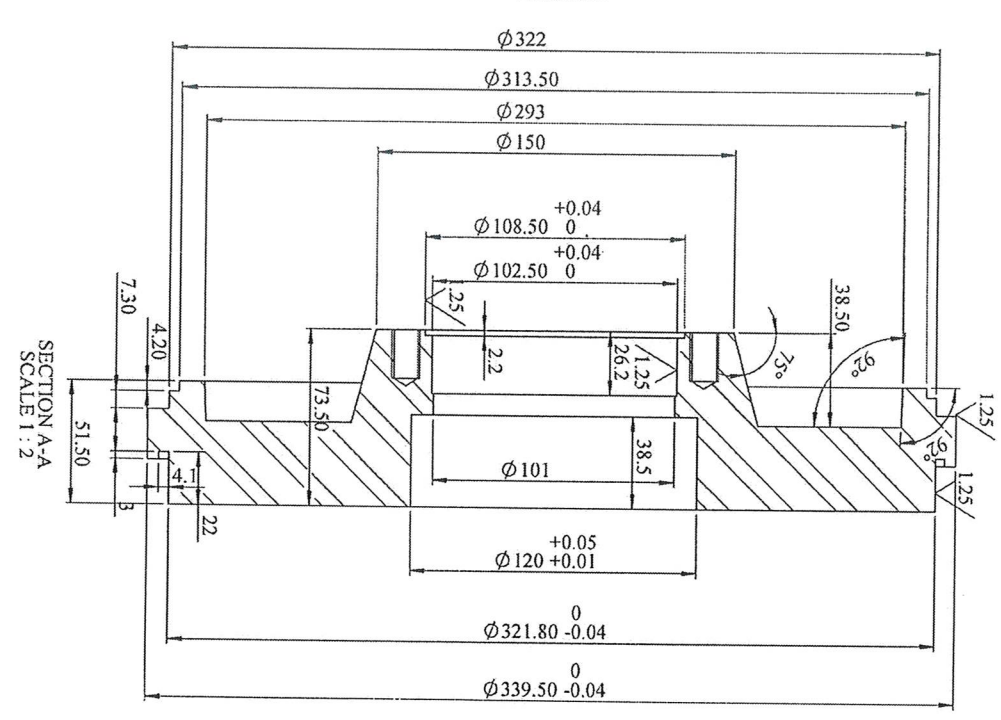
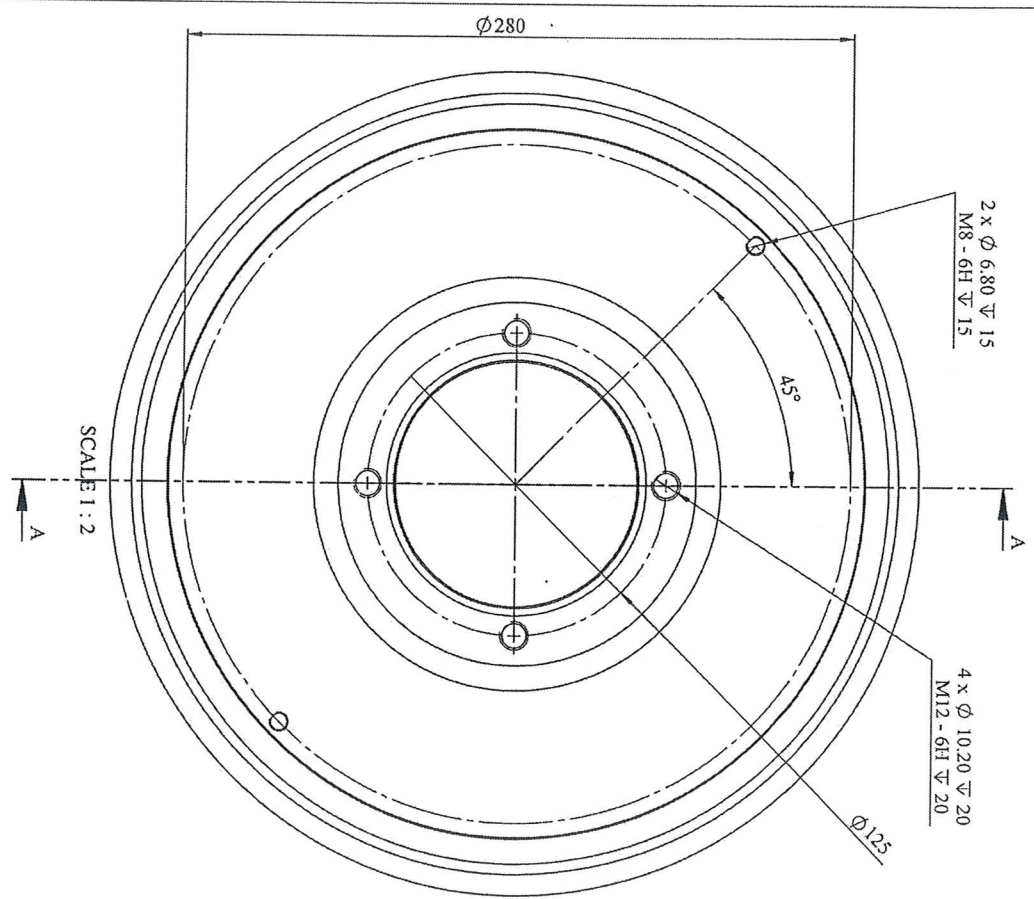


Sđ		SI	Stl	Ký	Ngày	BƠM NƯỚC RỬA 21P302
Vẽ						
X.PA		Ph. Th. Long				
P. CD		Ng. V. Hoàng				
P. KTH		Ng. V. Hải				
		Đ. D. Tuyền				
BẦU BƠM						
Vật Liệu: SUS 316L						
				CÔNG TY CP DAP SỞ 2-VINACHEM KHUỐNG PA		
21P302. BB						
Số lượng		K. lượng	Tỉ lệ			
01			1:			



BOM NƯỚC RỬA 21P302			
Sđ	Sl	Stl	Ký
Vẽ	Ph. Th. Long		
X.P.A	Ng.V. Hoang		
P. CD	Ng.V. Hai		
P. KTH	Đ.Đ. Tuấn		
Ngày			
CẢNH BOM			
Số lượng			
K. lượng			
Tỉ lệ			
01			
1:			
Vật Liệu: SUS 316L			
 CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINHCHAM XƯỜNG 12A			

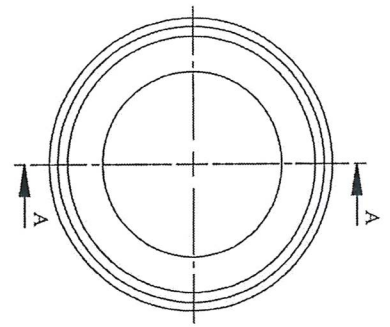
Aluc 6



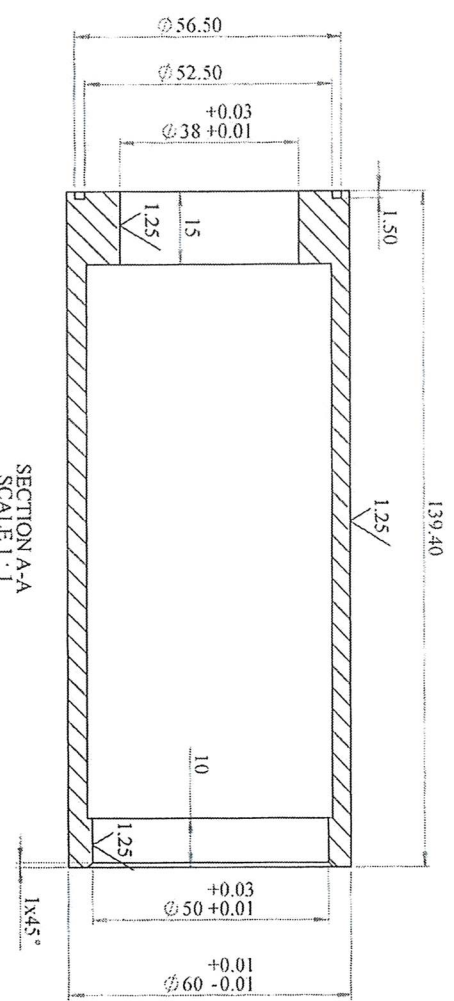
Sđ	SI	Sđ	Sđ	Ký	Ngày	BƠM NƯỚC RỬA 21P302			
Vẽ	Ph. Th. Long	Ng. V. Hoàng	Ng. V. Hải			MẶT GƯƠNG			
X.PA						Số lượng	K. lượng	Tỉ lệ	
P. CD						01		1:	
P. KTH						Vật Liệu: SUS 316L			
						 CÔNG TY CP ĐAP SỐ 2 VINACHEM XƯƠNG MÀ			

Mức 7

7



SCALE 1:1

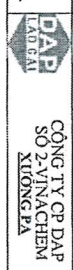


SECTION A-A
SCALE 1:1



SCALE 1:1

Sđ	SI	SII	Ký	Ngày	BƠM NƯỚC RỬA 21P302			
Vẽ	Ph. Th. Long				ÔNG LỚT BƠM			
X.PA	Ng. V. Hoàng				Số lượng			
P. CD	Ng. V. Hải				K. lượng			
P. KTH	Đ. Đ. Tuyền				Tỉ lệ			
					Vật Liệu: SUS 316L			
					21P302.OL			
					01			
					1:			



Aluc 8

8

Adjustment of Control Unit

For prevention of elongation
After installation, loosen Nut(b)
of the control unit over 5mm,
but do not loosen Nut(a).

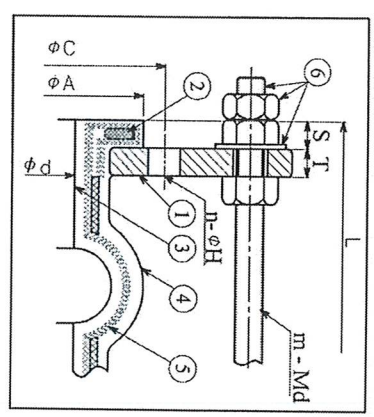
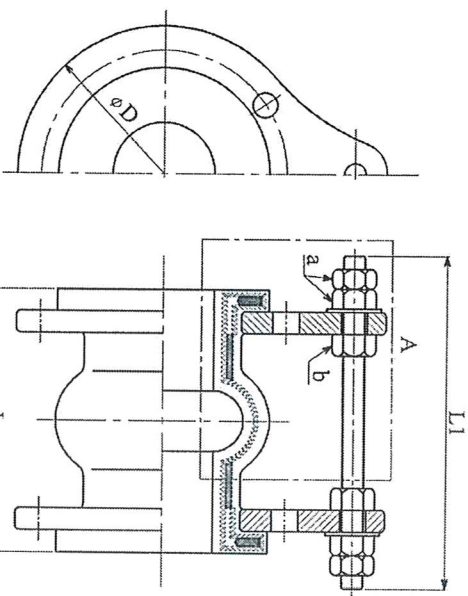
For absorption of axial movements

Loosen Nut(a)(b) of the control unit
by the operating axial movements within
the allowable movements.

In case of complex movements,
please follow the below expression for correction.

$E/A.E. + C/A.C. + L.M./A.L.M. \leq 1$

E = Elongation
A.E. = Allowable Elongation
C = Compression
A.C. = Allowable Compression
L.M. = Lateral Movement
A.L.M. = Allowable Lateral Movement



DETAILS OF A

TAG No.	SIZE mm (DNCH)	L	φd	φA	S	T	φD	φC	n-φH	UNIT		ALLOWABLE MOVEMENTS IN OPERATION ※1 ※2 ※3	FLUID	DESIGN TEMPERATURE (℃)	DESIGN PRESSURE (bar)	TEST PRESSURE (bar)	Qy.		
										m - Md	L1								
SXB-21P302	150(6)	200	150	210	15	18	279	241.3	8-23	2 - M24	330	20	25	25	RECYCLE PHOSPHORIC ACID	90	6	9	1
SXB-21P304	150(6)	200	150	210	15	18	279	241.3	8-23	2 - M24	330	20	25	25	PA WASTE WATER	85	3	4.5	1
SXB-21P303	150(6)	200	150	210	15	18	279	241.3	8-23	2 - M24	330	20	25	25	RECYCLE PHOSPHORIC ACID	80	5.25	7.875	1
SXB-23P102A,SXB-23P102B,SXB-23P103A,SXB-23P103B,SXB-23P103C	200(8)	200	200	257	15	18	343	298.5	8-23	4 - M24	330	20	25	25	DAP SCRUBER LIQUID	120	0.2	0.3	5
SXB-23P107A,SXB-23P107B,SXB-23P107C	250(10)	200	250	324	15	18	406	361.9	12-26	4 - M24	330	20	25	25	DAP SCRUBER LIQUID	85	1.96	2.94	3

Nguyen Duc Hieu

KMM 21P302

FLUID	SEE IN TABLE																		
DESIGN TEMPERATURE	SEE IN TABLE	6	BOLT, NUT, WASHER	MILD STEEL															
DESIGN PRESSURE	SEE IN TABLE	5	REINFORCING FIBER	SYNTHETIC FIBER															
TEST PRESSURE	SEE IN TABLE	4	OUTSIDE RUBBER	CAO SU Butyl															
TRANSVERSE MOVEMENT		3	INSIDE RUBBER	CAO SU Butyl															
AXIAL COMPRESSION		2	REINFORCING RING	MILD STEEL															
AXIAL ELONGATION		1	FLANGE	MILD STEEL															
FLANGE STANDARD	EQUIVALENT TO ASME B16.5 Class 90	No.	PART NAME	MATERIAL	REMARKS														
LO50C11	0C101G1																		

CUSTOMER

PROJECT

ITEM

PT-LS CONNECTOR, IARCH
ABOVEGROUND APPLICATION
WITH CONTROL UNIT (INTEGRATED TYPE)

DATE

SCALE

APPROVED BY

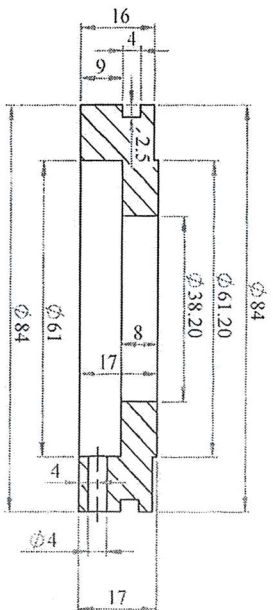
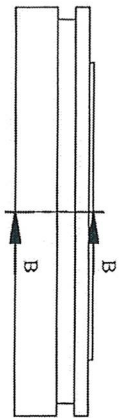
CHECKED BY

DRAWN BY

PRATTENING

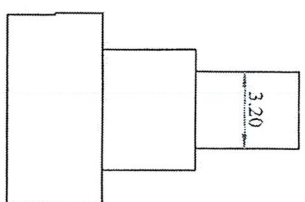
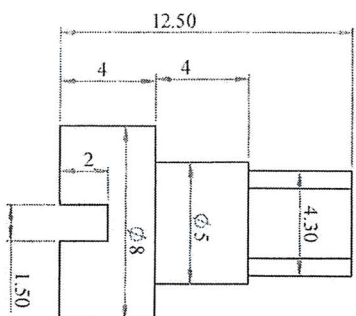
DWG. No.

PRE13-681-01

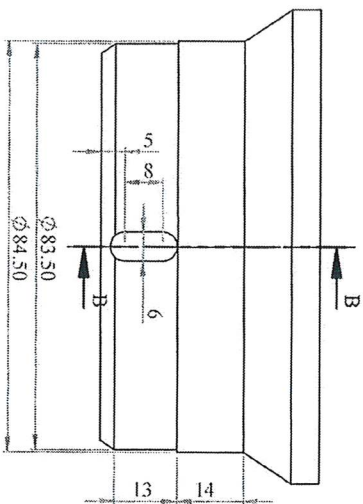


KHUNG VÀNH ĐỘNG

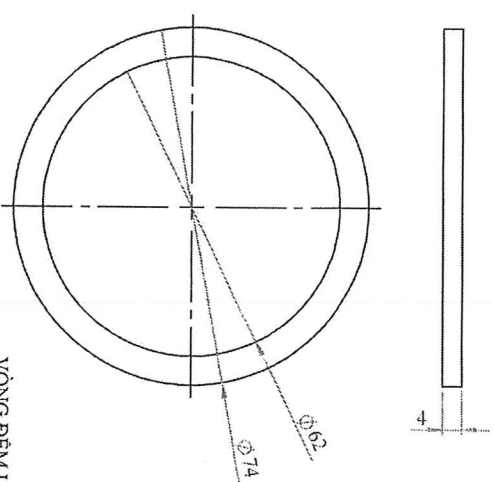
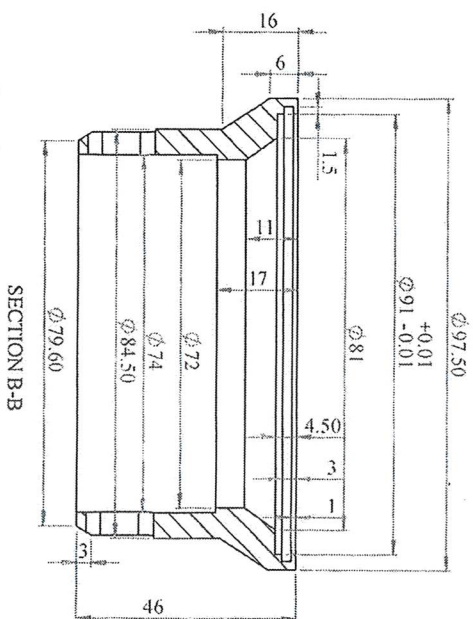
SECTION B-B



CHỚT: 2 CÁI



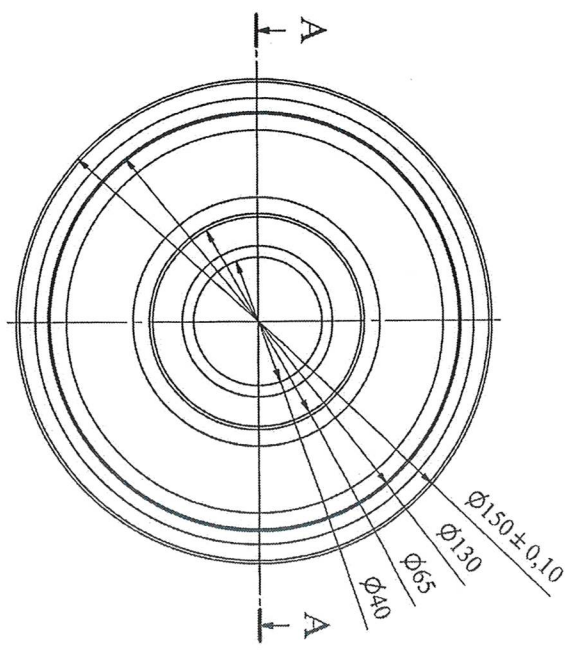
KHUNG VÀNH TĨNH



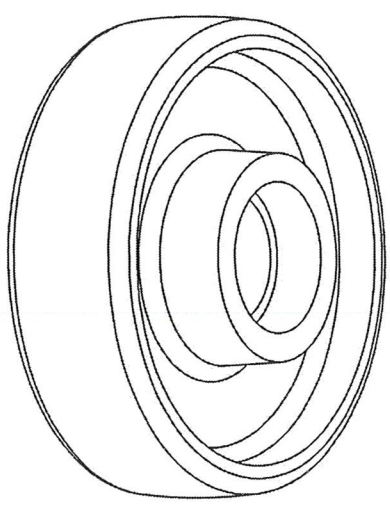
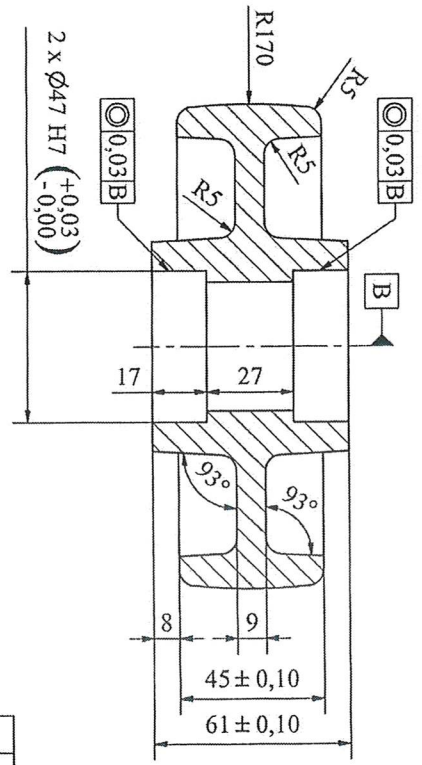
VÒNG ĐEM LỖ XO

YÊU CẦU KỸ THUẬT:
- Lỗi của các cạnh sắc
- Các dung sai từ do không vượt quá 0.1mm

S. d. S. lg	SH	Ký	Ngày	BƠM NƯỚC RỬA 21P302			
Vẽ	P. T. Long			KHUNG ĐỖ VÀNH TĨNH ĐỘNG			
X. P.A	Ng. V. Hoàng						
P. CD	Ng. V. Hải			Vật Liệu: SUS 316L			
P. KTH	D. D. Tuấn						



A-A (2:3)

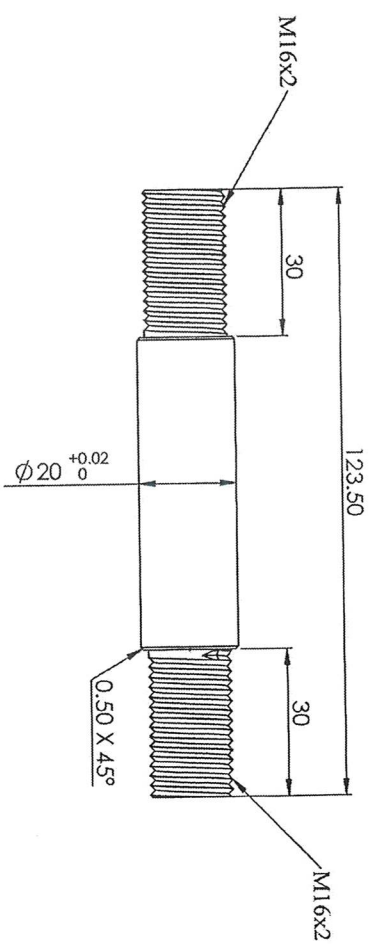


Số SI		SII	Chữ ký	Ngày	MÁY LỘC 21F301			
Vẽ	Ph. Th. Long				21F301.			
X. P.A	Ng. V. Hoàng				BÁNH XE COMPLET			
P. CD	Ng. V. Hải				Số lượng			
P. KTH	D. D. Tuấn				K. lượng			
					Tỷ lệ			
					Vật Liệu: Nhựa PE			
					CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 - VINACHEM XƯƠNG PA			

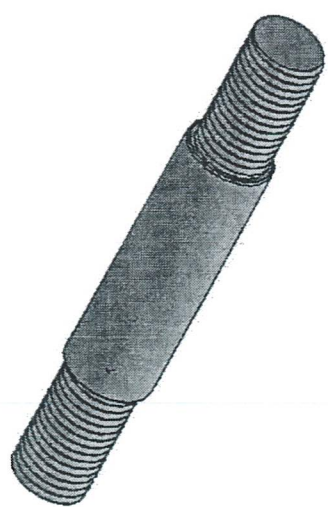
Yêu cầu kỹ thuật:
+ Các kích thước không ghi dung sai, theo tiêu chuẩn IT10
+ Làm sạch ba-via, cạnh sắc

Aluc 11

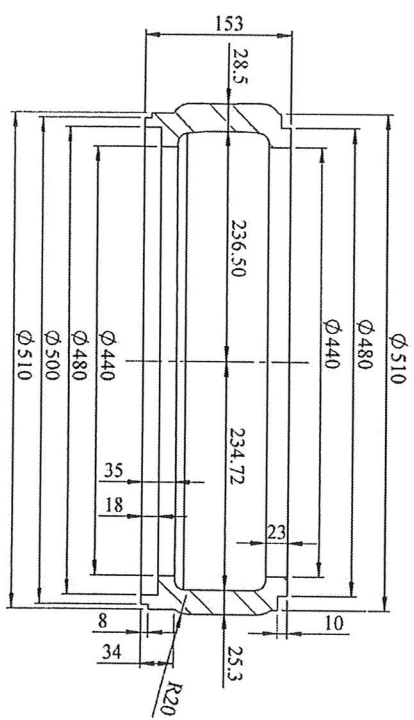
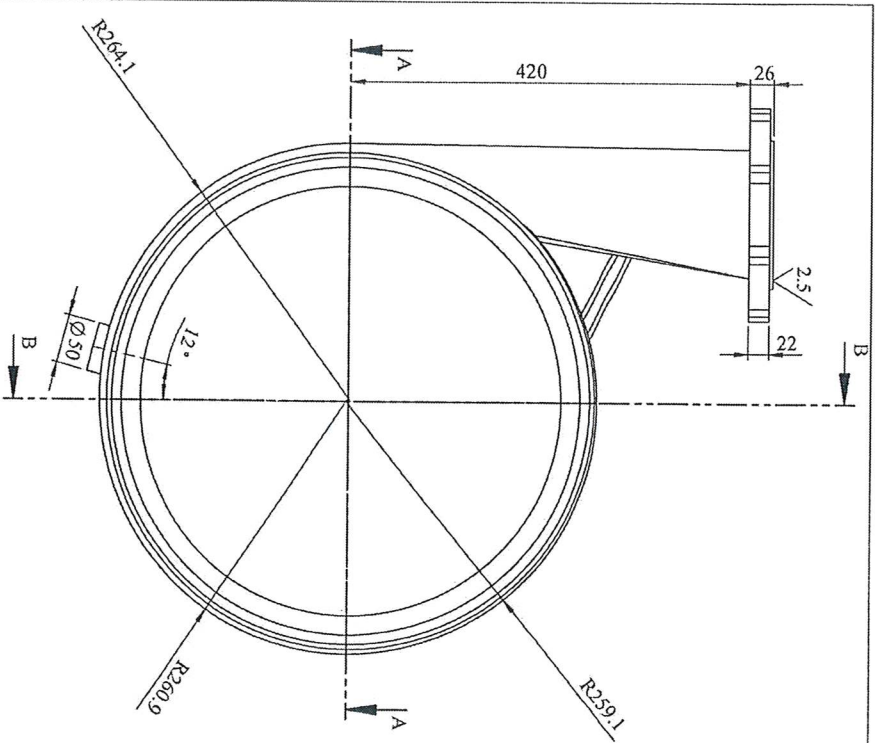
1.1



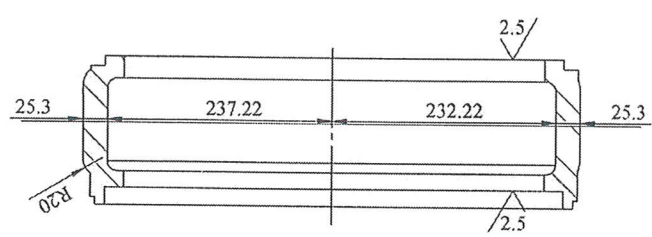
GHI CHÚ: Các dung sai tự do, không vượt quá 0,02 mm
Mỗi bộ bao gồm 02.ecu M16



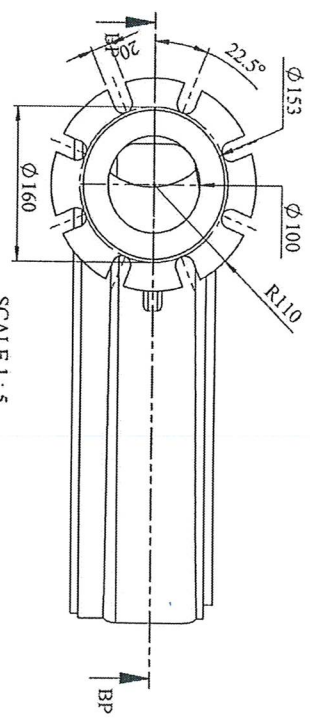
Sđ		Sđ		Chức vụ		Ngày		MÁY LỌC 21F301			
SI								21F301.TBX			
Vẽ		Ph. Th. Long						TRỤC BÀNH XE COMPLET			
X. P.A		Ng. V. Hoàng									
P. CD		Ng. V. Hải									
P. KTH		D. D. Tuyên									
								Vật liệu: SUS 304		CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SO 2 - VINACHEM XƯƠNG P.A	



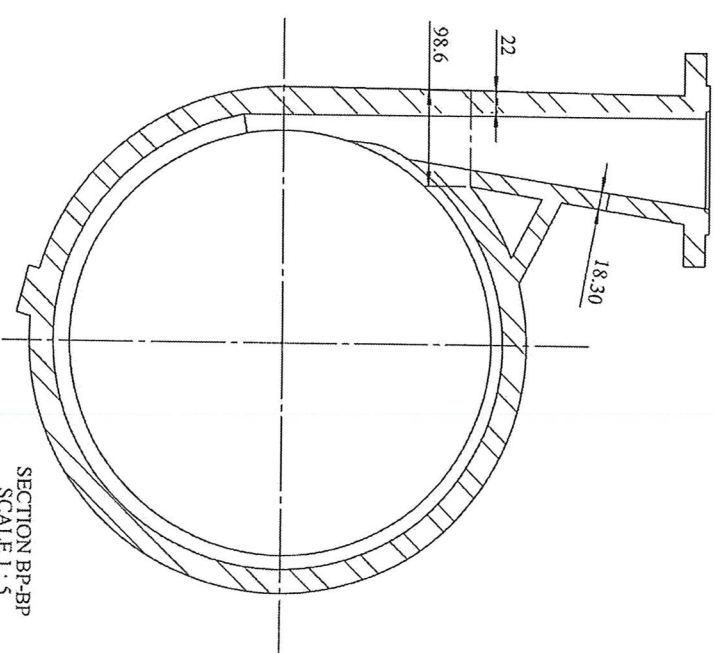
SECTION A-A
SCALE 1:5



SECTION B-B
SCALE 1:5



SCALE 1:5



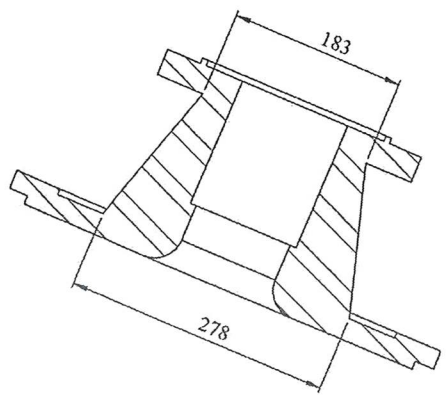
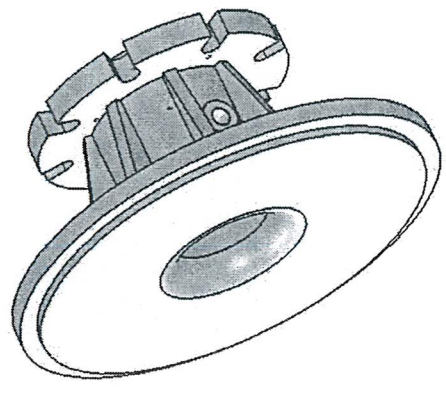
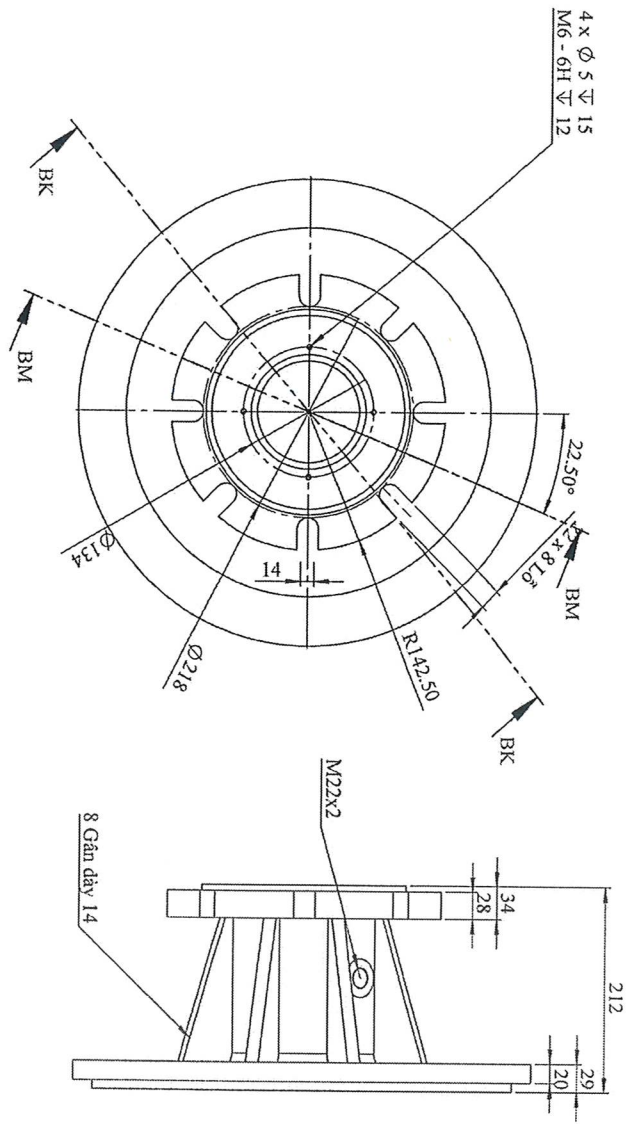
SECTION BP-BP
SCALE 1:5

Yêu cầu kỹ thuật:
Bố xung phụ gia chống mài mòn

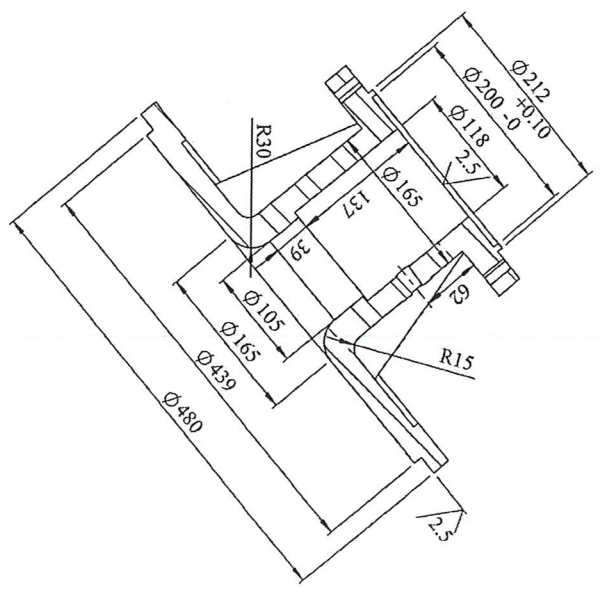
Sđ	Sl	Sđ	Ký	Ngày	BOM BÙN 21P101B		
Vẽ	Ph. Th. Long				BẦU BOM		
X.P.A	Ng. V. Hoàng						
P. CD	Ng. V. Hải						
P. KTH	Đ. D. Tuyên				Vật Liệu: SUS 316		
					CÔNG TY CP DẠP SỐ 2 VINACHEM XƯƠNG PA		

Mục 18.

15



SECTION BM-BM



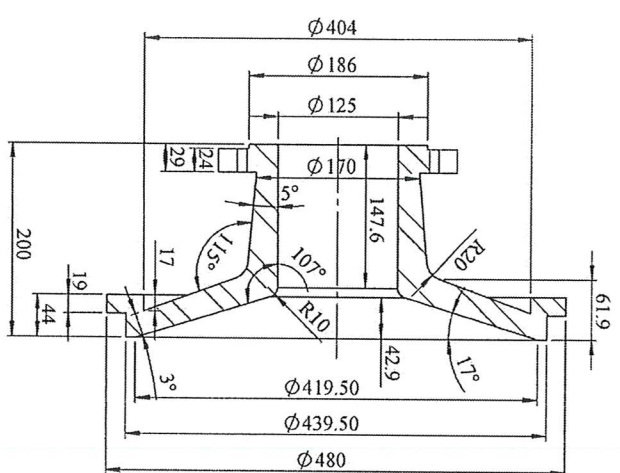
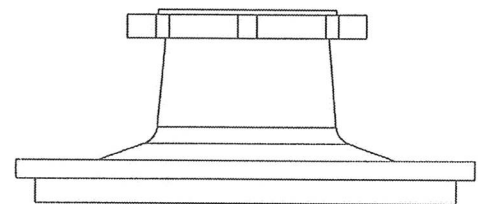
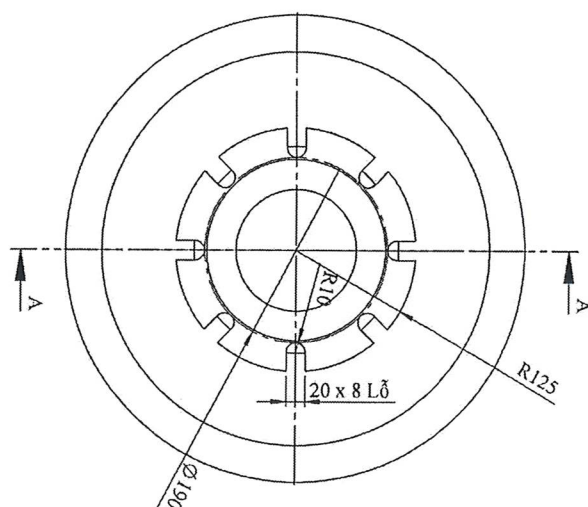
SECTION BK-BK

Yêu cầu kỹ thuật:
Bố xung phụ gia chống mài mòn

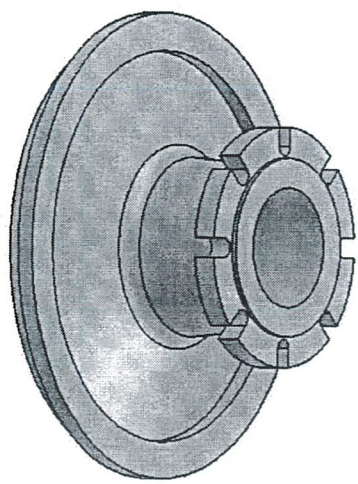
Sđ	Sl	Sđ	Ký	Ngày	BƠM BÙN 21P101B			
Vẽ	Ph. Th. Long				MẶT TRƯỚC			
X.PA	Ng. V. Hoàng				THÂN BƠM			
P. CD	Ng. V. Hải				Vật Liệu: SUS 316			
P. KTH	Đ. Đ. Tuấn							
					CỘNG TY CP ĐAP			
					SỞ 2 VINACHHEM			
					XUONG PA			

Aluc 184

1/4

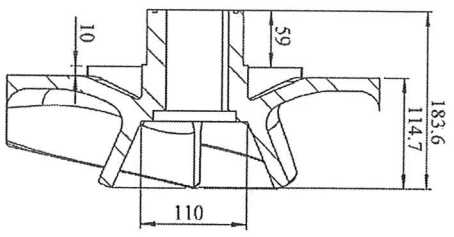
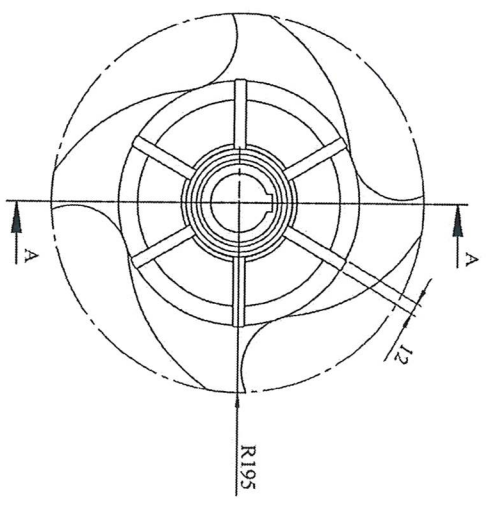


SECTION A-A

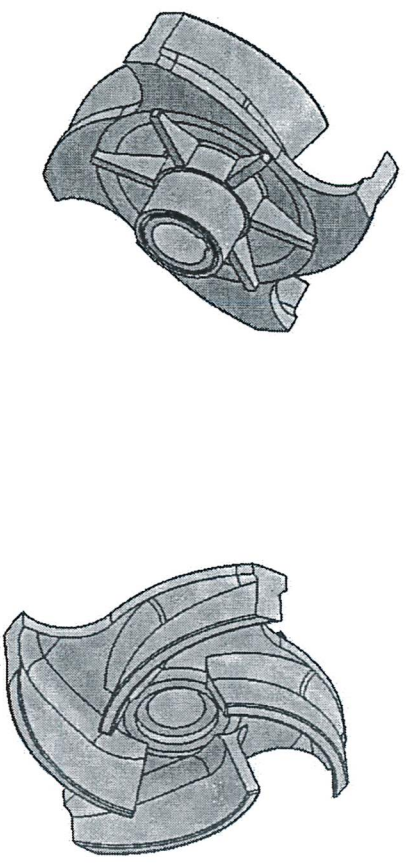
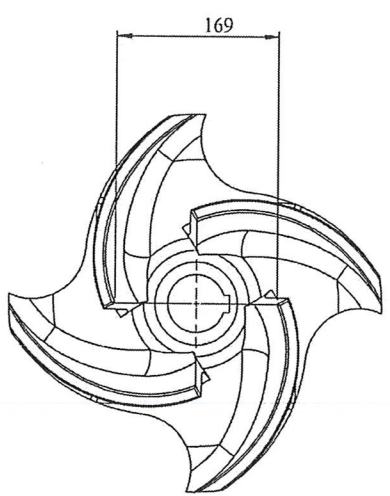


BƠM BÙN 21P101B					MẬT SAU THÂN BƠM		
Số	SI	SII	Ký	Ngày	Vật Liệu: SUS 316	Số lượng	21P101.MS
Vẽ	Ph. Th. Long					K. lượng	Tỉ lệ
X.P.A	Ng. V. Hoàng					01	1:
P. CD	Ng. V. Hải						
P. KTH	Đ. Đ. Tuấn				CÔNG TY CP ĐÁP SỐ 2-VINACHEM XƯƠNG PÁ		

BẢN VẼ SỐ 2



SECTION A-A

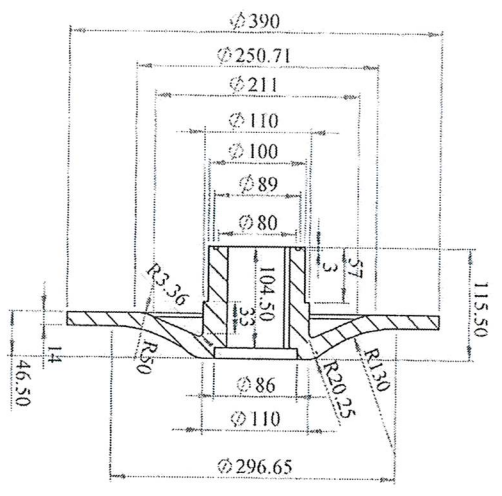
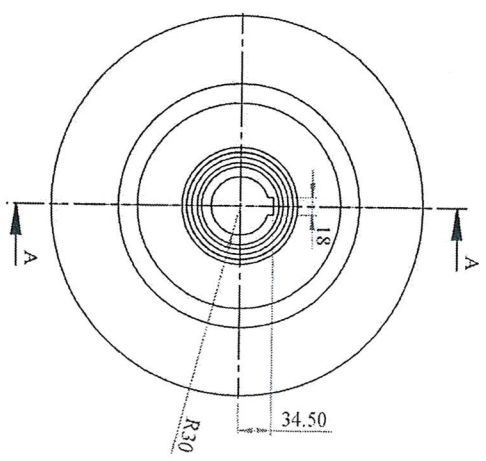


Yêu cầu kỹ thuật:
Bổ xung phụ gia chống mài mòn

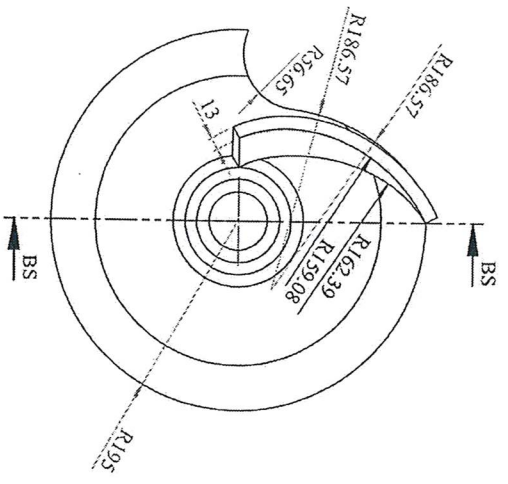
BƠM BÚN 21P101B				
Sđ	Sl	Sđ	Ký	Ngày
Vẽ	Ph. Th. Long			
X.P.A	Ng. V. Hoàng			
P. CD	Ng. V. Hải			
P. KTH	Đ. Đ. Tuyên			
CÁNH BƠM				
Vật Liệu: SUS 316				
21P101B.PR				
Số lượng		K. lượng	Tỉ lệ	
01			1:	
 CÔNG TY CP ĐAP SỐ 2-VINA-CHEM XUÔNG PA				

Như 15

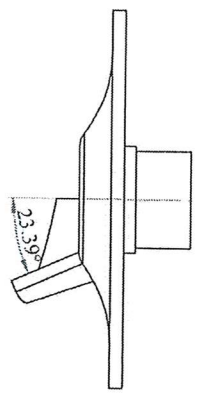
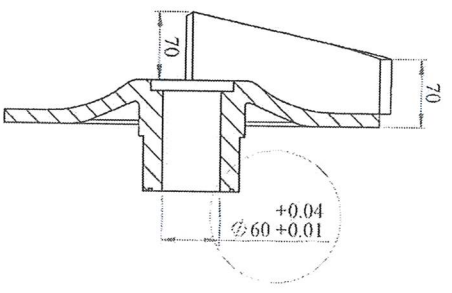
15



SECTION A-A



SECTION BS-BS



Yêu cầu kỹ thuật:
Bề xung phủ giả chống mài mòn

Sđ	SI	Sđ	Ký	Ngày	BOM BÙN 21P101B			
Vẽ	Ph. Th. Long				CÁNH BOM			
X.P.A	Ng. V. Hoàng				Số lượng			
P. CD	Ng. V. Hải				K. lượng			
P. KTH	D. D. Tuyền				Tỉ lệ			
Vật Liệu: SUS 316					CÔNG TY CP DẠP SỐ 23 VINACHEM KIÔNG PA			